BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TP. HÒ CHÍ MINH KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO ĐÔ ÁN PHẦN MỀM

WEB BÁN ĐIỆN THOẠI MÔ HÌNH ASP MVC

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Đinh Minh Hòa

Nhóm 7:

Nguyễn Duy Khang	21DH110772
Bùi Khánh Duy	21DH110264
Nguyễn Nhật Quang	21DH112837

Tp.HCM, tháng 11 năm 2023

LÒI CẢM ƠN

Sau một thời gian học môn "Đồ án phần mềm" tại trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học, chúng em đã hoàn thành bài báo cáo kết thúc môn. Trong thời gian học tập cụ thể đã giúp em hiểu thêm những kiến thức mới về Đồ án phần mềm. Đó là hành trang vô cùng quý báu cho chúng em khi rời ghế nhà trường.

Để hoàn thành bài báo cáo này, chúng em đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của thầy Đinh Minh Hòa – giảng viên hướng dẫn. Chúng em xin chân thành gửi lời cảm ơn đến:

- Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học đã tạo điều kiện cho chúng em làm bài đồ án báo cáo cuối kỳ.
- Giáo viên hướng dẫn thầy Đinh Minh Hòa đã tận hình hướng dẫn, định hướng cho chúng em hoàn thành bài đồ án.

Trong quá trình thực hiện báo cáo, chúng em đã cố gắng vận dụng những kiến thức đã học và tham khảo thêm những kiến thức bên ngoài nhưng không tránh khỏi thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của thầy cô và bạn bè để bài báo cáo được hoàn chỉnh hơn.

MỤC LỤC

LOI CAM ON	2
MŲC LŲC	3
Chương 1: GIỚI THIỆU CHUNG	6
1.1 Giới thiệu về ASP.NET MVC, HTML, CSS, SQL Server.	6
1.1.1 Tìm hiểu về Html	6
1.1.2 Tìm hiểu về Css.	6
1.1.3 Tìm hiểu về Sql	6
1.1.4 Tìm hiểu về ASP.	6
1.2 Giới thiệu đề tài.	7
Chương 2: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	8
2.1 Đặc tả hệ thống.	8
2.2 Đối tượng sử dụng.	8
2.3 Giả định	8
2.4 Phạm vi hệ thống.	8
2.5 Ma trận actor và use case	9
2.5.1 Ma trận actor	9
2.5.2 Use case tổng quát	10
2.6 Đặc tả use case.	12
2.6.1. Usecase tìm sản phẩm	12
2.6.2.Usecase đơn hàng	
2.6.3.Usecase đổi mật khẩu	14
2.6.4.Usecase gửi yêu cầu	15
2.6.5. Usecase xem giỏ hàng	16
2.6.6 . Usecase thanh toán	17
2.6.7. Usecase xem chi tiết sản phẩm	18
2.6.8. Usecase thông tin tài khoản	19
2.6.9. Usecane xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng	20
2.6.10. Usecase quản lý API	21
2.6.11 .Usecase danh sách đơn hàng	22
2.6.12. Usecase cập nhật trạng thái đơn hang	23
2.6.13. Usecase hủy đơn hàng	24
2.6.14. Usecase quản lý tài khoản	25
2.6.15. Usecase thêm sản phẩm	26

2.6.16. Usecase quản lý đánh giá sản phẩm	27
2.6.17. Usecase phương thức thanh toán	28
2.6.18. Usecase thêm danh sách phân quyền	29
2.6.19. Usecase sửa danh sách phân quyền	30
Usecase sửa danh sách phân quyền	30
2.6.20. Usecase xóa tài khoản user	31
2.6.21. Usecase sửa tài khoản user	32
2.6.22. Usecase xem chi tiết tài khoản user	33
2.6.23. Usecase tăng số lượng sản phẩm trong giỏ hàng	34
2.6.24. Usecase chọn hình thức thanh toán	35
2.6.25. Uscase chỉnh sửa hình thức thanh toán	36
2.6.26. Usecase thêm sản phẩm vào giỏ hàng	37
2.7 Activity Diagram.	38
2.7.1. Activity diagram Xem sản phẩm	38
2.7.2. Activity diagram Xem giỏ hàng	39
2.7.3. Activity diagram Đặt hàng	40
2.7.4. Activity diagram Thanh toán	41
2.8 ERD.	42
Chương 3: THIẾT KẾ GIAO DIỆN	43
3.1. Trang chủ	43
3.2. TÌm kiếm sản phẩm.	45
3.3. Phân loại sản phẩm.	45
3.4. Chi tiết sản phẩm.	46
3.5. Trang tin tức về công nghệ (Blog)	
3.6. Giỏ hàng	48
3.7. Thanh toán.	49
3.8. Đăng nhập Admin	50
3.9. Quản lí chung Admin.	51
3.10. Quản lí đơn hàng Admin	52
3.11. Quản lí sản phẩm Admin	53
3.12. Quản lí khách hàng Admin.	55
3.13. Quản lí bài viết Admin	57
3.14. Quản lí liên hệ của khách hàng Admin	59
3.15. Quản lí Admin và phân quyền	
3.16. Quản lí cấu hình chung của trang web.	
Chương 4: KẾT LUẬN	63

4.1. Các tính năng hoàn thành.	63
4.2. Các tính năng chưa hoàn thành.	64
4.3. Các tính năng cần phát triển.	64
4.4. Phân công	65
TÀI LIỆU THAM KHẢO	66

Chương 1: GIỚI THIỆU CHUNG

1.1 Giới thiệu về ASP.NET MVC, HTML, CSS, SQL Server.

1.1.1 Tìm hiểu về Html.

- HTML (viết tắt của từ Hypertext Markup Language, hay là "Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản") là một ngôn ngữ đánh dấu được thiết kế ra để tạo nên các trang web trên World Wide Web. Nó có thể được trợ giúp bởi các công nghệ như CSS và các ngôn ngữ kịch bản giống như JavaScript.
- HTML có thể nhúng các chương trình được viết bằng scriting như JavaScript, điều này ảnh hưởng đến hành vi và nội dung của các trang web. Việc bao gồm CSS xác định giao diện và bố cục của nội dung. World Wide Web Consortium (W3C), trước đây là đơn vị bảo trì HTML và là người duy trì hiện tại của các tiêu chuẩn CSS, đã khuyến khích việc sử dụng CSS trên HTML trình bày rõ ràng kể từ năm 1997.

1.1.2 Tìm hiểu về Css.

- CSS là chữ viết tắt của Cascading Style Sheets, nó là một ngôn ngữ được sử dụng để tìm và định dạng lại các phần tử được tạo ra bởi các ngôn ngữ đánh dấu (HTML). Nói ngắn gọn hơn là ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web. Bạn có thể hiểu đơn giản rằng, nếu HTML đóng vai trò định dạng các phần tử trên website như việc tạo ra các đoạn văn bản, các tiêu đề, bảng,...thì CSS sẽ giúp chúng ta có thể thêm style vào các phần tử HTML đó như đổi bố cục, màu sắc trang, đổi màu chữ, font chữ, thay đổi cấu trúc... 1.1.3 Tìm hiểu về Sql.
- SQL là viết tắt của Structured Query Language, là ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc, cho phép bạn truy cập và thao tác với các cơ sở dữ liệu để tạo, xóa, sửa đổi, trích xuất dữ liệu. Các hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu như MySql, MS Access, Oracle, Sybase, Informix, Postgres hay SQL Server đều lấy SQL làm ngôn ngữ cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn. Càng về sau này thì các ứng dụng đòi hỏi phải có tốc độ xử lý dữ liệu ngày càng nhanh, dẫn đến sự nổi lên của NoSQL(cơ sở dữ liệu phi quan hệ): MapReduce và Bigtable, Cassandra, MongoDB, và nhiều nữa.NET Framework

1.1.4 Tìm hiểu về ASP.

- ASP.NET là một nền tảng phát triển ứng dụng web do Microsoft phát triển và ra mắt lần đầu vào năm 2002. Nền tảng này được thiết kế để tạo ra các ứng dụng dựa trên web, sử dụng giao thức HTTP, giao thức tiêu chuẩn cho truy cập các trang web trên internet. ASP.NET đã trải qua nhiều phiên bản, với phiên bản đầu tiên là 1.0 và phiên bản mới nhất là 4.6.
- ASP.NET cho phép lập trình viên sử dụng nhiều ngôn ngữ lập trình khác nhau trong việc phát triển ứng dụng web, bao gồm C#, VB.NET, và J#. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các lập trình viên với kỹ năng và kinh nghiệm khác nhau để tham gia vào dự án phát triển web.
- Tên "ASP" viết tắt của "Active Server Pages," mô tả cách mà ASP.NET cho phép tạo các trang web tương tác và động dựa trên mã nguồn được thực thi trên máy chủ. "NET" là viết tắt của "Network Enabled Technologies," cho thấy sự hướng đến mạng và kết nối mạng trong việc phát triển ứng dụng web bằng ASP.NET.

1.2 Giới thiệu đề tài.

Cùng với sự phát triển của xã hội, nhu cầu tiêu dùng của con người ngày càng tăng lên. Việc tối ưu hóa trải nghiệm người dùng trên trang web là một yếu tố quan trọng không chỉ để tiếp cận thị trường mà còn để giới thiệu sản phẩm một cách chi tiết và rõ ràng đến khách hàng. Website bán điện thoại "HuflitPhones" của chúng em được thiết kế với mục tiêu cung cấp một giao diện trực quan và dễ sử dụng. Trang web này giúp người tiêu dùng dễ dàng tìm hiểu về các sản phẩm điện thoại di động cụ thể và chi tiết, từ đó giúp họ có quyết định mua sắm thông minh và phù hợp với nhu cầu cá nhân. Chúng em tự hào cung cấp sự thuận tiện trong việc lựa chọn sản phẩm, giúp người dùng tìm thấy chiếc điện thoại di động phù hợp nhất.

Chương 2: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

2.1 Đặc tả hệ thống.

Hệ thống được thiết kế với mục tiêu cung cấp một nền tảng trực tuyến cho việc mua sắm điện thoại di động. Trang web "Website bán điện thoại di động online" của cửa hàng Huflitphones là một giao diện trực quan, giúp người dùng dễ dàng tìm hiểu và mua sắm các sản phẩm điện thoại. Hệ thống này cung cấp thông tin chi tiết về từng sản phẩm, cho phép người dùng xem đánh giá và đặt hàng một cách thuận tiện.

2.2 Đối tượng sử dụng.

Hệ thống được sử dụng cho một bộ phận cửa hàng với các chi nhánh nhỏ nên nhắm vào các đối tượng sử dụng:

- Quản trị viên (Admin): Điều hành quyền hạn và tài khoản của người dùng Nhân viên cửa hàng ở các bộ phận:
 - o Quản lý kho hàng: Theo dõi nguồn hàng của cửa hàng
 - o Quản lý đơn hàng: Theo dõi và xác nhận các đơn hàng của khách hàng
 - o Quản lý doanh số bán hàng: Theo dõi thống kê các đơn hàng, sản lượng bán
 - o Chăm sóc khách hàng: Hỗ trợ khách hàng
- Khách hàng: Người dùng cuối, sử dụng website để mua sản phẩm

2.3 Giả định

- Người dùng có kết nối internet ổn định để truy cập trang web.
- Người dùng có kiến thức cơ bản về việc sử dụng trình duyệt web và mua sắm trực tuyến.
- Thông tin về sản phẩm trên trang web là chính xác và được cập nhật định kỳ.
- Hệ thống có khả năng xử lý nhiều người dùng cùng lúc để đảm bảo trải nghiệm mua sắm mượt mà.

2.4 Phạm vi hệ thống.

Hệ thống này bao gồm trang web "Website bán điện thoại di động online" và cơ sở dữ liệu liên quan. Phạm vi của hệ thống giới hạn trong việc hiển thị thông tin về điện thoại di động, quản lý đơn hàng của khách hàng và hỗ trợ tính năng tìm kiếm và xem sản phẩm. Hệ thống không tham gia vào quá trình giao hàng hoặc thanh toán trực tiếp, và đối tượng chính của nó là cung cấp thông tin và trải nghiệm mua sắm trực tuyến cho người dùng.

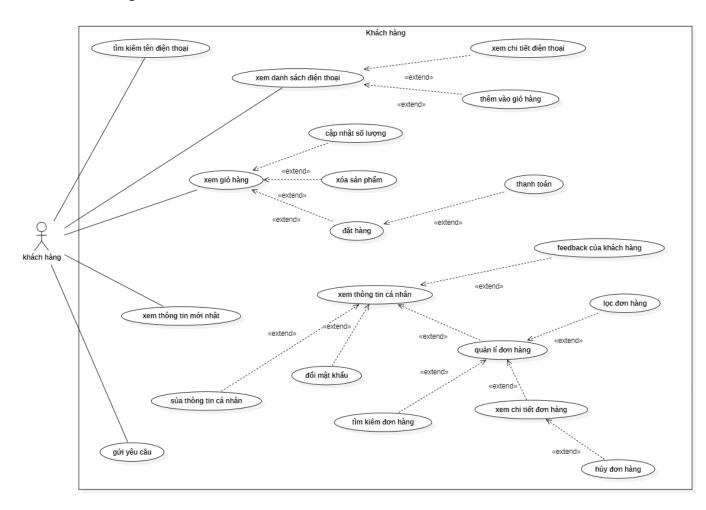
2.5 Ma trận actor và use case

2.5.1 Ma trận actor

Actors	Khách	Admin
	hàng	
Uscase		
UC01: Đăng ký		X
UC02:Đăng nhập		X
UC03:Tìm sản phẩm	X	X
UC04:Đơn hàng	X	X
UC05:Đổi mật khẩu	X	X
UC06:Gửi yêu cầu	X	X
UC07:Xem giỏ hàng	X	
UC08:Thanh toán	X	
UC09:Xem chi tiết sản phẩm	X	
UC10:Thông tin tài khoản	X	X
UC11:Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng	X	
UC12:Quản lý API		X
UC13:Danh sách đơn hàng		X
UC14:Trạng thái đơn hàng		X
UC15:Hủy đơn hàng	X	X
UC16:Quản lý tài khoản		X
UC17:Thêm sản phẩm		X
UC18:Quản lý đánh giá sản phẩm		X
UC19:Phương thức thanh toán		X
UC20:Thêm danh sách phân quyền		X
UC21:Sửa danh sách phân quyền		X
UC22:Xóa tài khoản User		X
UC23:Sửa tài khoản User		X
UC24:Xem chi tiết tài khoản User		X
UC25:Tăng số lương sản phẩm giỏ hàng		X
UC26:Chọn hình thức thanh toán	X	71
UC27:Chỉnh sửa hình thức thanh toán	71	X
UC28:Thêm thuế VAT		X
UC29:Xóa thuế VAT		X
UC30:Chỉnh sửa thuế VAT		X
UC31:Xóa sản phẩm khỏi danh sach quản lý		<u>х</u> Х
sản phẩm		Λ
UC32:Thêm sản phẩm vào giỏ hàng		X

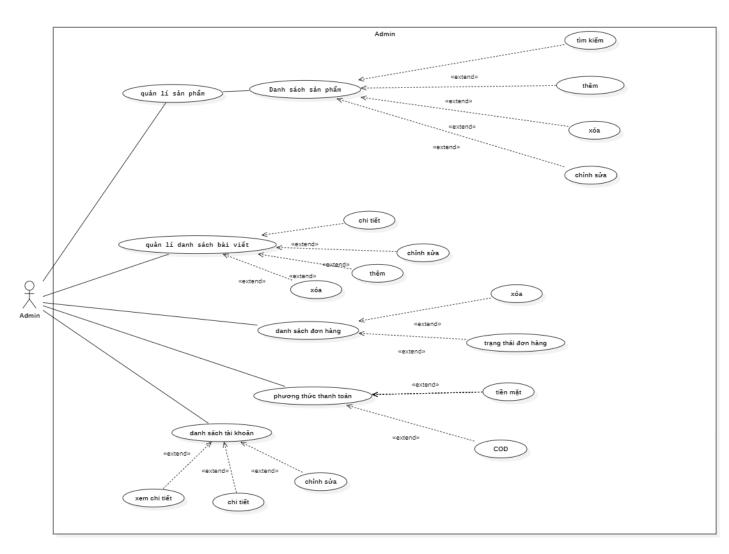
2.5.2 Use case tổng quát

• Khách hàng



Hình 1. Usecase khách hàng

• Admin



Hình 2. Usecase admin

2.6 Đặc tả use case.

2.6.1. Usecase tìm sản phẩm

	. Oscease tilli sali pilalli			
Name	Nhập sản phẩm cần tìm	Code	UC03	
Description	Nhập sản phẩm cần tìm vào ô tìm kiếm			
Actor	Khách hàng, admin	Trigger	Actor nhập sản phẩm cần tìm vào ô tìm kiếm	
Precondition	Không có			
Postcondition	Hiện thị list danh sách tên sản phẩm có từ khóa trùng với ô tìm kiếm			
Standard flow	 Nhập tên sản phẩm muốn tìm kiếm Chọn vào sản phẩm muốn tìm Chuyển sang trang chi tiết của sản phẩm đó. 			
Alternative flow	1'. Tên sản phẩm nhập vào không tồn tại 2'. Thông báo không có kết quả tìm kiếm			
Error situations	Thanh tìm kiếm không nhập được			
System state on the occurrence of an error	Khách hàng không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm.			

2.6.2.Usecase đơn hàng

Name	Đơn hàng	Code	UC04
Description	Thông tin đơn hàng đơn	hàng đã đặt,	đang đặt được hiển thị ở đây
Actor	Khách hàng	Trigger	Actor nhấn vào đơn hàng
Precondition	Khách hàng cần đăng nh	ập trước khi	xem thông tin các đơn hàng
Postcondition	Hiển thị danh sách các đơ	ơn hàng đã v	à đang đặt
Standard flow	 Nhấn vào đơn hàng Hiển thị danh sách các đơn hàng 		
Alternative flow	1'. Chưa đăng nhập tài khoản 2'. Đăng nhập tài khoản thành công		
Error situations	Actor đơn hàng không hoạt động		
System state on the occurrence of an error	Người dùng không xem được danh sách đơn hàng		

2.6.3.Usecase đổi mật khẩu

2.0.	2.0.3. Osecase doi mat knad				
Name	Đổi mật khẩu	Code	UC05		
Description	Admin có nhu cầu thay đổi mật khẩu				
Actor	Admin	Trigger	Actor nhấn chọn đổi mật khẩu		
Precondition	Actor cần đăng nhập trước				
Postcondition	Hiển thị form cập nhật mật khẩu				
Standard flow	 Actor chọn đổi mật khẩu Actor nhập lại mật khẩu cũ Actor nhập mật khẩu mới và nhập lại mật khẩu mới lần nữa Nhấn cập nhật mật khẩu để lưu lại mật khẩu mới 				
Alternative flow	2'. Mật khẩu cũ không chính xác 3'. Mật khẩu nhập lại không trùng với mật khẩu vừa nhập mới				
Error situations	Form đổi mật khấu bị lỗi không load lên được				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang				

2.6.4.Usecase gửi yêu cầu

Name	Gửi yêu cầu	Code	UC06		
Description	Khách hàng gửi yêu cầu hỗ trợ cửa hàng				
Actor	Khách hàng,Admin	Trigger	Actor nhấp vào Gửi yêu cầu		
Precondition	Không có				
Postcondition	Hiển thị form yêu cầu hỗ	Hiển thị form yêu cầu hỗ trợ			
Standard flow	 Actor chọn yêu cầu hỗ trợ Điền các thông tin vào form Nhấp vào Gửi yêu cầu 				
Alternative flow	 2' Trường thông tin không được để trống 2' Số điện thoại không đúng định dạng 2' Email không đúng định dạng 				
Error situations	Form bị lỗi không thể nhập thông tin				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không thể gửi yêu cầu				

2.6.5. Usecase xem giỏ hàng

2.0.3.	Osecase xem gio nang			
Name	Xem giỏ hàng	Code	UC07	
Description	Xem danh sách sản phẩn	n đã được th	êm vào giỏ hàng	
Actor Precondition	Khách hàng Không có	Trigger	Nhấp vào giỏ hàng	
Postcondition	Hiển thị trang xem giỏ h	àng		
Standard flow	 Nhấp vào giỏ hàng Tùy chỉnh số lượng hoặc xóa sản phẩm Nhập mã giảm giá (nếu có) Nhấp tiếp tục mua hàng nếu muốn tiếp tục mua sắm Nhấp thanh toán nếu muốn chuyển sang bước thanh toán 			
Alternative flow	3' Vui lòng nhập mã giảm giá 5' Vui lòng đăng nhập để thực hiện chức năng thanh toán 5' Giỏ hàng của bạn không có sản phẩm nào			
Error situations	Trang giỏ hàng bị lỗi không load lên được			
System state on the occurrence of an error	Khách hàng không thể áp dụng mã giảm giá			

2.6.6 . Usecase thanh toán

2.0			_		
Name	Thanh toán	Code	UC08		
Description	Thanh toán sản phẩm có trong giỏ hàng				
Actor	Khách hàng	Trigger	Nhấp vào nút thanh toán		
Precondition	Phải có sản phẩm trong	Phải có sản phẩm trong giỏ hàng,Actor cần đăng nhập trước			
Postcondition	Hiển thị trang thanh toán				
Standard flow	 Nhấp vào thanh toán ở trong trang giỏ hàng Nhập thông tin người nhận Lựa chọn phương thức thanh toán Đổi địa chỉ nhận hàng (nếu có) Nhấp vào đặt hàng ngay 				
Alternative flow	Không có				
Error situations	1 số phương thức thanh toán bị lỗi				
System state on the occurrence of an error	Khách hàng không thể r	nhấp chọn 1	I số phương thức thanh toán		

2.6.7. Usecase xem chi tiết sản phẩm

Name	Xem chi tiết sản phẩm	Code	UC09	
Description	Xem chi tiết 1 sản phẩm			
Actor	Khách hàng	Trigger	Nhấp vào sản phẩm	
Precondition	Không có			
Postcondition	Hiển trang thông tin chi tiết của sản phẩm			
Standard flow	 Nhấp vào sản phẩm muốn xem Hiển trang thông tin chi tiết về sản phẩm 			
Alternative flow	Không có			
Error situations	Không thể load được trang chi tiết sản phẩm			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống chuyển sang trang báo lỗi			

2.6.8. Usecase thông tin tài khoản

	2.0.6. Oscease thong thi tai knoa		1		
Name	Thông tin tài khoản	Code	UC10		
Description	Xem và chỉnh sửa thông tin tài khoản của actor				
Actor	Khách hàng, admin Trigger Nhấp vào Thông tin tài khoa				
Precondition	Actor phải đăng nhập trước				
Postcondition	Hiển form thông tin tài khoản				
Standard flow	 Nhấp vào thông tin tài khoản Nhập Họ tên,điện thoại,ngày sinh và chọn giới tính Chọn ảnh đại diện (nếu có) Nhấn nút cập nhật 				
Alternative flow	2' Nhập họ tên,nhập số điện thoại 2' Số điện thoại không đúng định dạng				
Error situations	Form nhập thông tin tài khoản không load lên được Không thể lưu thông tin được cập nhật				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống chuyển sang trang báo lỗi khi không lưu được thông tin				

2.6.9. Usecane xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng

	2.0.5. esecune neu sun pham and	8 8		
Name	Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng	Code	UC11	
Description	Xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng			
Actor	Khách hàng	Trigger	Nhấp vào Xóa	
Precondition	Sản phẩm phải có trong giỏ hàng			
Postcondition	Sản phẩm bị xóa khỏi giỏ hàng			
Standard flow	1.Cạnh thanh điều số lượng,nhấp vào Xóa 2. Thông báo xác nhận xóa bật lên,nhấp vào Xóa			
Alternative flow	Không có			
Error situations	Lỗi không tìm thấy sản phẩm để xóa			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống chuyển sang trang báo lỗi			

2.6.10. Usecase quản lý Control

	1 2				
Name	Quản lý Control	Code	UC12		
Description	Quản lý Control				
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào Quản lý Control		
Precondition	Actor cần đăng nhập trước		•		
Postcondition	Hiển thị trang danh sách Control				
Standard flow	 Ö trang menu,nhấp vào Quản lý Control Hiển thị trang danh sách Control Nhấn vào công tắc để chuyển trạng thái Control Nhấp thanh tìm kiếm để tìm kiếm Control Sử dụng bộ lọc để sắp xếp danh sách Control 				
Alternative flow	3' "Thay đổi trạng thái thành công"				
Error situations	Hiển thị nội dung Control không đúng Không thể load dữ liệu Control Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí Nhấp vào công tắc chuyển trạng thái nhưng không hoạt động				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi không thể chuyển trạng thái				

2.6.11 .Usecase danh sách đơn hàng

	2.6.11 .Usecase danh sách đơn hàng				
Name	Danh sách đơn hàng	Code	UC13		
Description	Xem danh sách đơn hàng				
Actor	Admin	Trigger	Actor nhấp vào Danh sách đơn hàng		
Precondition	Actor phải đăng nhập tr	rớc			
Postcondition	Hiển thị trang danh sách đơn hàng				
Standard flow	 Nhấp vào Danh sách đơn hàng Hiển thị trang danh sách đơn hàng Actor chọn trạng thái đơn hàng tương ứng Nhấp thanh tìm kiếm để tìm kiếm chương trình giảm giá Sử dụng bộ lọc để sắp xếp danh sách chương trình giảm giá Actor nhấp vào Export để xuất danh sách đơn hàng ra file Excel 				
Alternative flow	Không có				
Error situations	Hiển thị nội đơn hàng không đúng Không thể load dữ liệu đơn hàng Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang				

2.6.12. Usecase cập nhật trạng thái đơn hàng

Name	Cập nhật trạng thái đơn hàng	Code	UC14		
Description	Cập nhật trạng thái đơn hàng				
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào trạng thái đơn hàng tương ứng		
Precondition	Actor phải đăng nhập trư	rớc, phải có	thông tin đơn hàng		
Postcondition	Chuyển trạng thái thành	công			
Standard flow	 Trong danh sách đơn hàng,nhấp chọn trạng thái đơn hàng muốn chuyển Trạng thái đơn hàng được chuyển thành công 				
Alternative flow	2' Hiển thị thông báo "Đã chuyển trạng thái đơn hàng: #XXXX sang!" 2' Hiển thị thông báo lỗi 1' Hiển thị thông báo "Bạn không thể chuyển sang trạng thái hoàn thành khi chưa chuyển sang trạng thái 'đã giao'!"				
Error situations	Actor chọn trạng thái khác nhưng không chuyển trạng thái				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi khi chuyển trạng thái				

2.6.13. Usecase hủy đơn hàng

Name	Hủy đơn hàng	Code	UC15
Description	Actor hủy đơn hàng khi khách hàng không muốn mua nữa		
Actor	Khách hàng,Admin	Trigger	Actor nhấn Hủy đơn hàng
Precondition	Actor cần đăng nhập trước,đơn hàng đã được thêm vào giỏ hàng		
Postcondition	Hủy đơn hàng thành công		
Standard flow	 Đối với Actor khách hàng, Actor nhấn Hủy đơn hàng Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận hủy đơn hàng, Actor nhấn Xác nhận hủy Đơn hàng được hủy thành công 		
Alternative flow	2' Đơn hàng đã giao không thể hủy!		
Error situations	Không nhấp được vào nút hủy đơn hang		

2.6.14. Usecase quản lý tài khoản

Name	Quản lý tài khoản	Code	UC16	
Description	Quản lý tài khoản người dùng			
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào Danh sách tài khoản	
Precondition	Actor cần đăng nhập trước			
Postcondition	Hiển thị danh sách tài khoản của	người d	ùng	
Standard flow	 Ö thanh menu,nhấp vào Danh sách tài khoản Hiển thị danh sách tài khoản người dùng Nhấp thanh tìm kiếm để tìm kiếm tài khoản Sử dụng bộ lọc để sắp xếp danh sách tài khoản Nhấp chọn quyền người dùng trong dropbox để chuyển quyền người dùng 			
Alternative flow	5' Chuyển quyền id #### thành công			
Error situations	Hiển thị nội dung tài khoản không đúng Không thể load dữ liệu tài khoản Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí Khi nhấp vào drop box quyền người dùng,dropbox không hoạt động			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi chuyển quyền không thành công			

2.6.15. Usecase thêm sản phẩm

P	2.0.13. Obecase them san phani			
Name	Thêm sản phẩm	Code	UC17	
Description	Quản lý danh sách sản phẩm			
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách sản phẩm	
Precondition	Admin cần phải đăng nhập			
Postcondition	Hiển thị danh sách sản phẩm			
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào danh sách sản phẩm Hiển thị danh sách sản phẩm Actor nhấp thêm mới để tạo một sản phẩm mơi 			
Alternative flow	4'. Thêm sản phẩm thất bại 5'. Thông báo lý do thêm thất bại			
Error situations	Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi chuyển thêm/ sửa sản phẩm không thành công			

2.6.16. Usecase quản lý đánh giá sản phẩm

	2.0.10. Osecase quan fy dami gia san pham				
Name	Danh sách đánh giá sản phẩm	Code	UC18		
Description	Quản lý danh sách ảnh sản phẩm				
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách đánh giá sản phẩm		
Precondition	Admin cần phải đăng nhập	Admin cần phải đăng nhập			
Postcondition	Hiển thị danh sách đánh giá sản phẩm				
Standard flow	 5. Ở thanh menu,nhấp vào danh sách đánh giá sản phẩm 6. Hiển thị danh sách đánh giá sản phẩm 7. Actor chon trạng thái sản phẩm trương ứng 8. Nhấp thanh tìm kiếm để tìm kiếm ảnh sản phẩm 9. Sử dụng bộ lọc để sắp xếp danh sách ảnh sản phẩm 				
Alternative flow	Không có				
Error situations	Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang				

2.6.17. Usecase phương thức thanh toán

Name	Danh sách phương thức thanh toán	Code	UC19
Description	Quản lý danh sách phương thức	thanh toa	án
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách phương thức thanh Toán
Precondition	Admin cần phải đăng nhập	ı	
Postcondition	Hiển thị danh sách phương thức	thanh to	án
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào danh sách phương thức thanh toán Hiển thị danh sách phương thức thanh toán Actor chon trạng thái phương thức thanh toán trương ứng Nhấp thanh tìm kiếm để tìm phương thức thanh toán Sử dụng bộ lọc để sắp xếp danh sách phương thức thanh toán Actor nhấp vào chỉnh sửa để dửa phương thức thanh toán Actor nhấp thêm mới để tạo một phương thức thanh toán Actor nhấp vào thùng rác để có thể xóa phương thức thanh toán 		
Alternative flow	6'.Sửa phương thức thanh toán thành công 7'.Thêm phương thức thanh toán thành công		
Error situations	Không dùng được thanh tìm kiếm, phải tự tìm kiếm. Bộ lọc không thể sắp xếp danh sách theo đúng tiêu chí		
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi chuyển thêm/ sửa phương thức thanh toán không thành công		

2.6.18. Usecase thêm danh sách phân quyền

	2.0.10. Osecase them daim sach phan quyen				
Name	Danh sách quyền	Code	UC20		
Description	Quản lý các quyền hạn cảu người đùng				
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách quyền		
Precondition	Admin cần phải đăng nhập				
Postcondition	Hiển thị danh sách các tên quyền (bao gồm các quyền hạn) trong hệ thống				
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào Danh sách quyền Hiển thị danh sách các quyền hạn trong hệ thống Nhấn chọn xem danh sách 1 phân quyền trong hệ thống Nhấn chọn thêm quyền hạn Thêm quyền mới 				
Alternative flow	5'. Thêm quyền thánh công ""				
Error situations	Không thể load dữ liệu tài khoản Không thêm được phân quyền. Không thể xem danh sách.				
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi chuyển thêm/ sữa quyền không thành công				

2.6.19. Usecase sửa danh sách phân quyền

Name	Danh sách quyền	Code	UC21	
Description	Quản lý các quyền hạn cảu người đùng			
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách quyền	
Precondition	Admin cần phải đăng nhập			
Postcondition	Hiển thị danh sách các tên quyền (bao gồm các quyền hạn) trong hệ thống			
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào Danh sách quyền Hiển thị danh sách các quyền hạn trong hệ thống Nhấn chọn xem danh sách 1 phân quyền trong hệ thống Nhấn chọn sữa quyền hạn 			
Alternative flow	4'. Sửa quyền thành công ""			
Error situations	Không thể load dữ liệu tài khoản Không thêm được phân quyền. Không thể xem danh sách. Không thể sữa quyền hạn.			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang,khi chuyển thêm/ sữa quyền không thành công			

2.6.20. Usecase xóa tài khoản user

	2.0.20. Osecase Aoa tai kiloan usei			
Name	Quản lý tài khoản	Code	UC22	
Description	Quản lý tài khoản người dùng			
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào Danh sách tài khoản	
Precondition	Actor cần đăng nhập trước			
Postcondition	Hiển thị danh sách tài khoản của người dùng			
Standard flow	 Ö thanh menu,nhấp vào Danh sách tài khoản Hiển thị danh sách tài khoản người dùng Nhấp nút xóa tài khoản 			
Alternative flow	3'. Xóa tài khoản thành công			
Error situations	Hiển thị nội dung tài khoản không đúng Không thể load dữ liệu tài khoản			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi xóa tài khoản			

2.6.21. Usecase sửa tài khoản user

2.0.21. Osecase sua tai kiloan usei			
Name	Quản lý tài khoản	Code	UC23
Description	Quản lý tài khoản người dùng		
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào Danh sách tài khoản
Precondition	Actor cần đăng nhập trước		
Postcondition	Hiển thị danh sách tài khoản của người dùng		
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào Danh sách tài khoản Hiển thị danh sách tài khoản người dùng Nhấp nút sửa tài khoản 		
Alternative flow	3'. Sửa tài khoản thành công		
Error situations	Hiển thị nội dung tài khoản không đúng Không thể load dữ liệu tài khoản		
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi sửa tài khoản		

2.6.22. Usecase xem chi tiết tài khoản user

Name	Quản lý tài khoản	Code	UC24
Description	Quản lý tài khoản người dùng		
Actor	Admin	Trigger	·Nhấp vào Danh sách tài khoản
Precondition	Actor cần đăng nhập trước		
Postcondition	Hiển thị danh sách tài khoản của người dùng		
Standard flow	 Ở thanh menu,nhấp vào Danh sách tài khoản Hiển thị danh sách tài khoản người dùng Nhấp vào xem chi tiết tài khoản Hiển thị chi tiết tài khoản 		
Alternative flow	Không có		
Error situations	Hiển thị nội dung tài khoản không đúng Không thể load dữ liệu tài khoản		
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang		

2.6.23. Usecase tăng số lượng sản phẩm trong giỏ hàng

	2.0.23. Osecuse tang so raying san phani trong gio nang			
Name	Tăng sản phẩm vào giỏ hàng	Code	UC25	
Description	Quản lý giỏ hàng			
Actor	Admin	Trigger	Chọn danh sách sản phẩm thêm vào giỏ hàng	
Precondition	User cần phải đăng nhập			
Postcondition	Hiển thị danh sách đã thêm vào giỏ hàng			
Standard flow	 Nhấp giỏ hàng ở góc trang web Hiển thị các sản phẩm đã thêm Nhấp nút công sản phẩm 			
Alternative flow	3'.Thêm giỏ hàng thành công			
Error situations	Hiển thị nội đơn hàng không đúng Không thể load dữ liệu đơn hàng			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang			

2.6.24. Usecase chọn hình thức thanh toán

2.6.24. Usecase chọn hình thực thanh toàn			
Name	Chọn hình thức thanh toán	Code	UC26
Description	Khách hàng chọn hình thức thanh toán trong quá trình đặt thanh toán hàng		
Actor	Khách hàng	Trigger	Nhấp vào mục thanh toán
Precondition	User cần phải đăng nhập		
Postcondition	Hiển thị trang thanh toán		
Standard flow	 Nhấp vào giỏ hàng trên màn hình Chọn sản phẩm muốn đặt Nhấn nút thanh toán Kiểm tra thông tin và Chọn hình thức thanh toán 		
Alternative flow	4'. Hình thức thanh toán được chọn bị đơ 5'. Ấn nút load lại		
Error situations	Không chọn được hình thức thanh toán Hệ thống bị lỗi trong quá trình load		
System state on the occurrence of an error	Hệ thống thông báo lỗi		

2.6.25. Uscase chỉnh sửa hình thức thanh toán

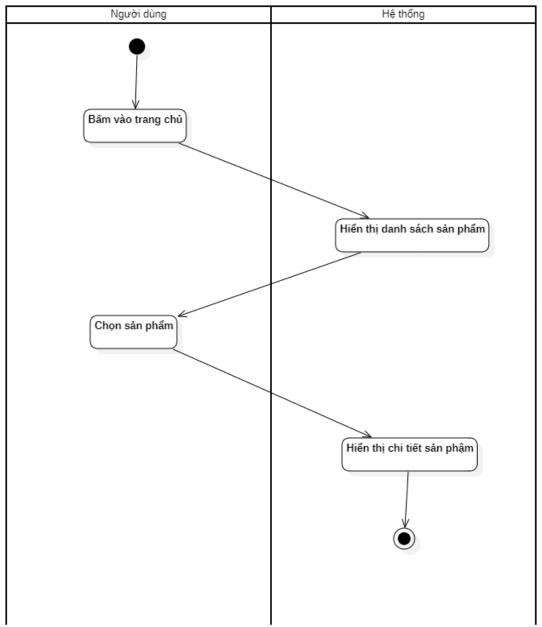
Name	Chỉnh sửa hình thức thanh toán	Code	UC27
Description	Quản lý thanh toán và vận chuyển		
Actor	Admin	Trigger	Nhấp vào phương thức thanh toán
Precondition	Actor cần đăng nhập trước		
Postcondition	Hiển thị danh sách phương thức thanh toán		
Standard flow	 Nhấp vào mục quản Chọn TT và vận chuyển Chọn Phương thức thanh toán Chọn chỉnh sửa phương thức muốn chỉnh sửa Nhập nội dung muốn chỉnh sửa Nhấn lưu 		
Alternative flow	6'. Lỗi khi lưu 7'. Quay lại trang Phương thức thanh toán		
Error situations	Không thể chỉnh sửa phương thức thanh toán		
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi trong quá trình chỉnh sửa		

2.6.26. Usecase thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Name	Thêm sản phẩm vào dỏ Code UC32 hàng			
Description	Quản lý giỏ hàng			
Actor	Admin Trigger Chọn danh sách sản phẩm thêm vào giỏ hàng			
Precondition	User cần phải đăng nhập			
Postcondition	Hiển thị danh sách đã thêm vào giỏ hàng			
Standard flow	 Nhấp vào cách sản phẩm quan tâm Hiển thị chi tiết sản phẩm User nhấp thêm vào giỏ hàng Nhấp giỏ hàng ở góc trang web Hiển thị các sản phẩm đã thêm 			
Alternative flow	Thêm vào giỏ hang thành công			
Error situations	Hiến thị nội đơn hàng không đúng Không thể load dữ liệu đơn hàng			
System state on the occurrence of an error	Hệ thống báo lỗi không load được trang			

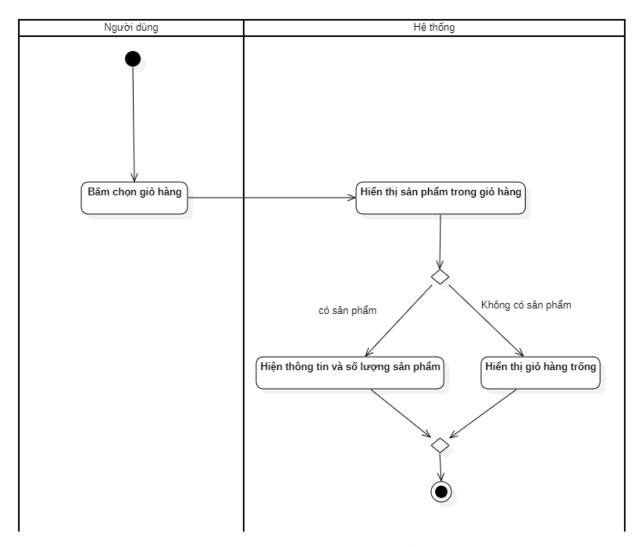
2.7 Activity Diagram.

2.7.1. Activity diagram Xem sản phẩm



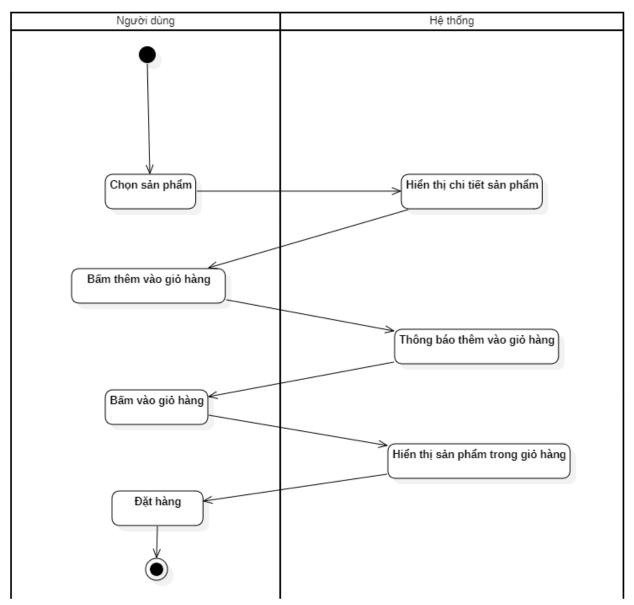
Hình 3. Activity xem sản phẩm

2.7.2. Activity diagram Xem giỏ hàng



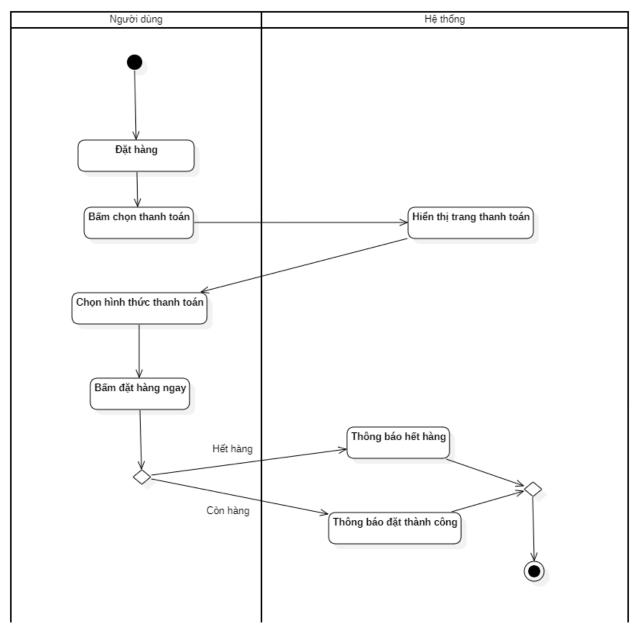
Hình 4. Activity xem giỏ hàng

2.7.3. Activity diagram Đặt hàng



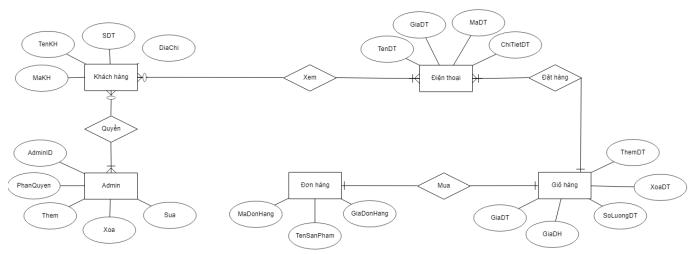
Hình 5. Activity đặt hàng

2.7.4. Activity diagram Thanh toán



Hình 6. Activity thanh toán

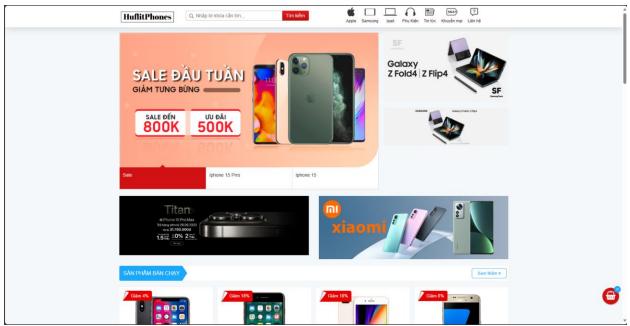
2.8 ERD.



Hình 7. ERD

Chương 3: THIẾT KẾ GIAO DIỆN

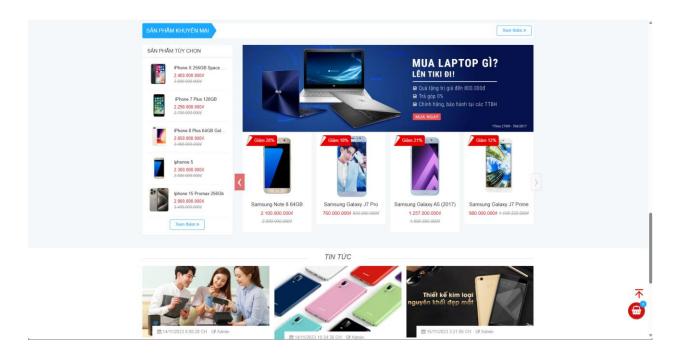
3.1. Trang chủ



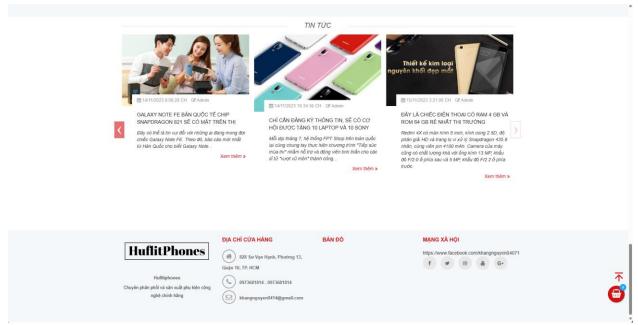
Hình 8. Trang chủ 1



Hình 9. Trang chủ 2

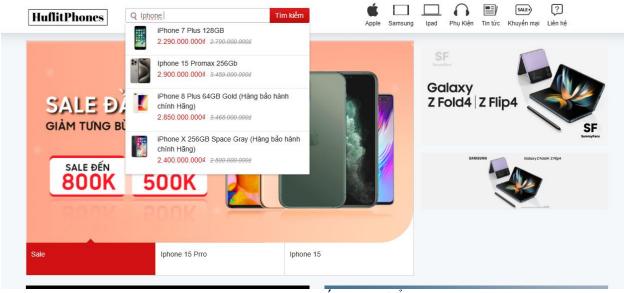


Hình 10. Trang chủ 3



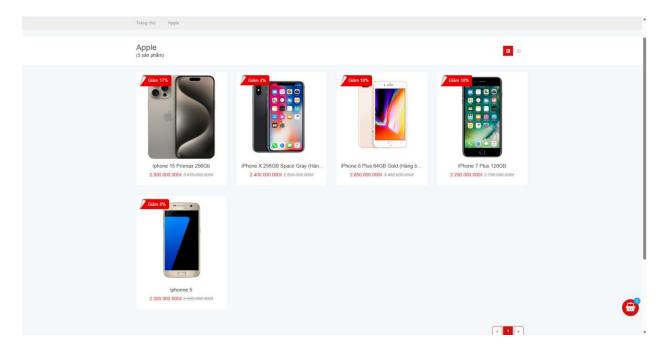
Hình 11. Trang chủ 4

3.2. TÌm kiếm sản phẩm.



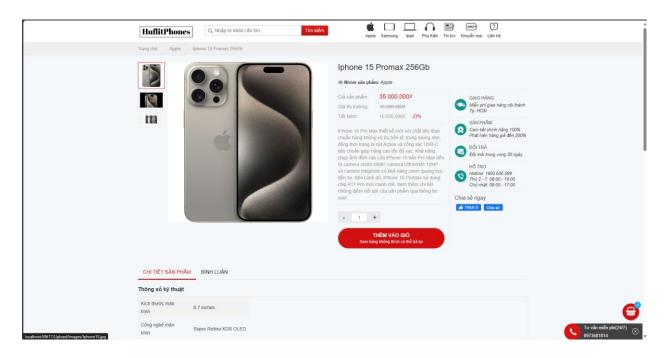
Hình 12. Tìm kiếm sản phẩm

3.3. Phân loại sản phẩm.

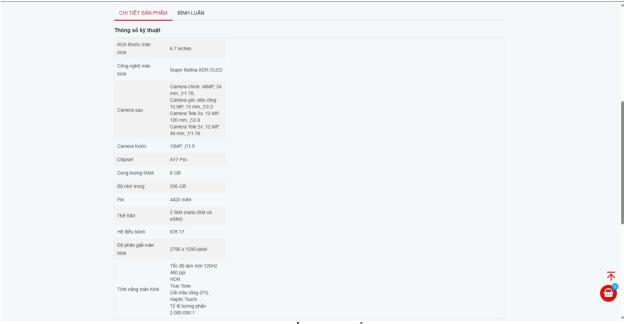


Hình 13. Danh sách sản phẩm Apple

3.4. Chi tiết sản phẩm.

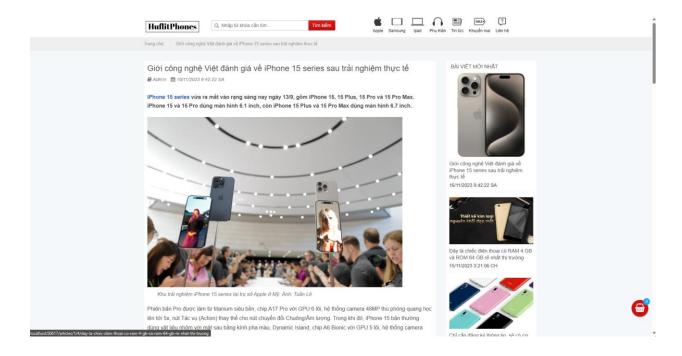


Hình 14. Chi tiết sản phẩm hình



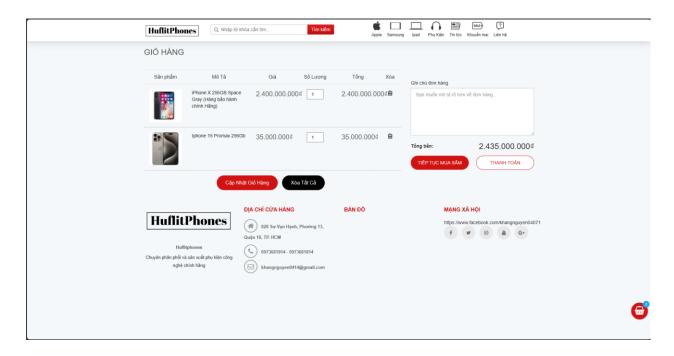
Hình 15. Chi tiết sản phẩm thông tin

3.5. Trang tin tức về công nghệ (Blog).

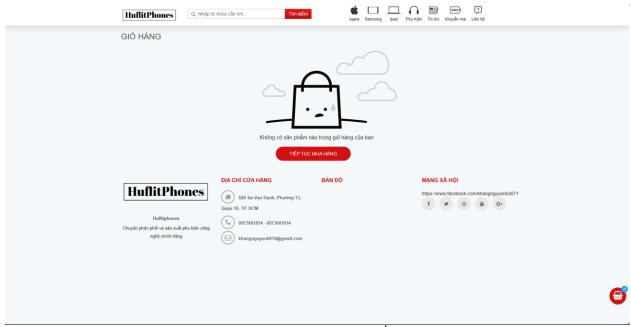


Hình 16. Trang tin tức

3.6. Giỏ hàng.

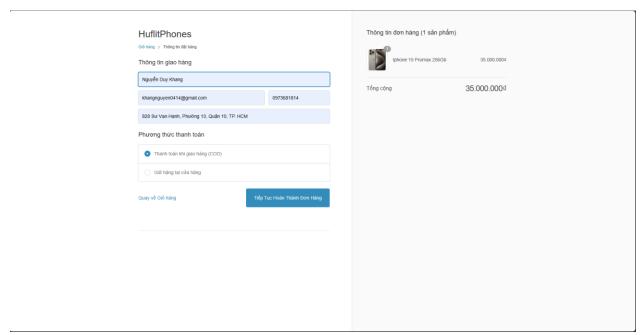


Hình 17. Giỏ hàng

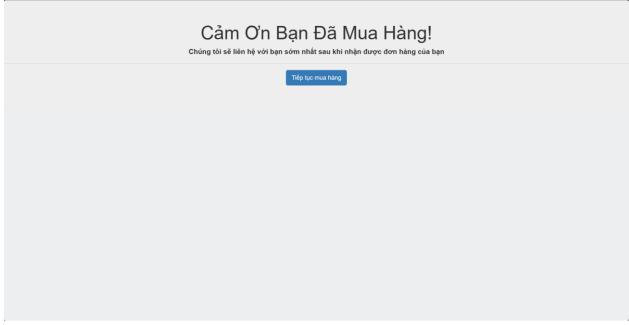


Hình 18. Giỏ hàng trống

3.7. Thanh toán.

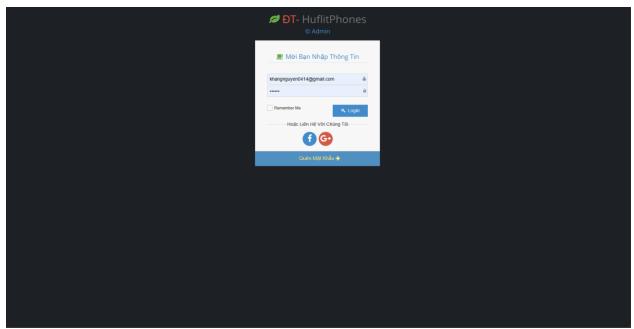


Hình 19. Thanh toán

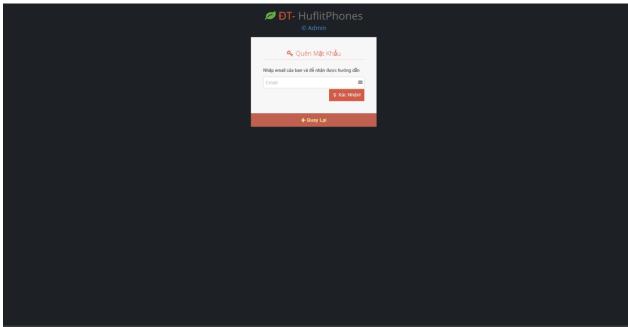


Hình 20. Thanh toán thành công

3.8. Đăng nhập Admin.

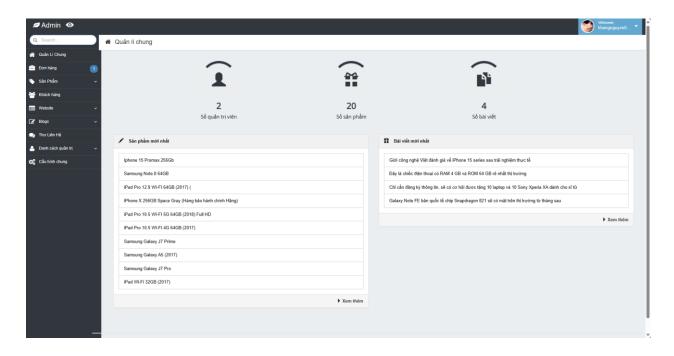


Hình 21. Đăng nhập admin



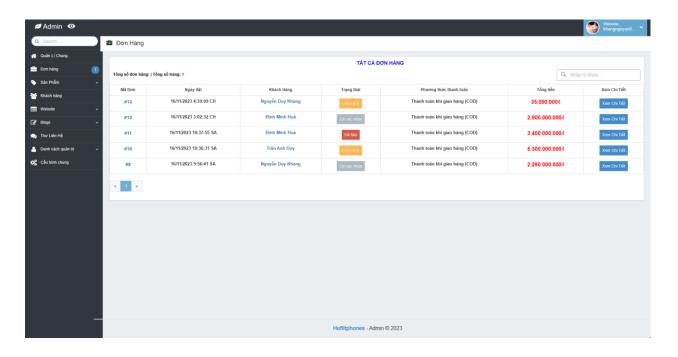
Hình 22. Quên mật khẩu admin

3.9. Quản lí chung |Admin.

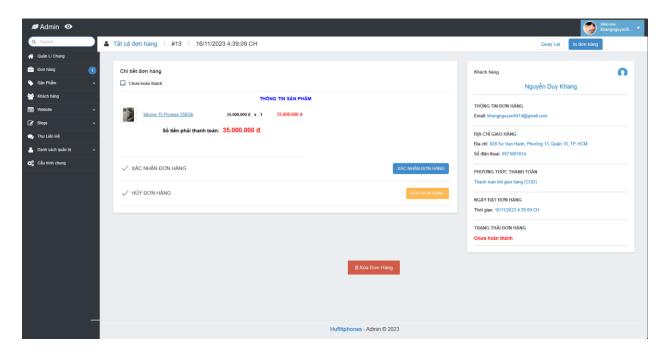


Hình 23. Quản lí chung

3.10. Quản lí đơn hàng |Admin.

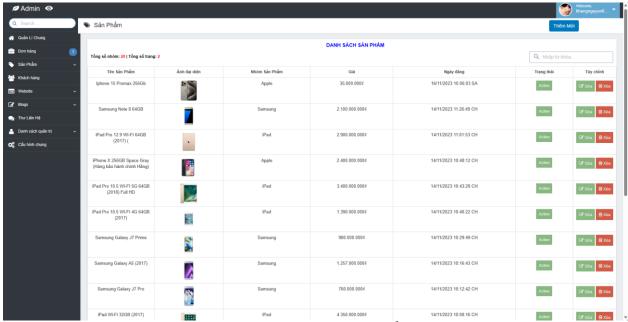


Hình 24. Quản lí đơn hàng

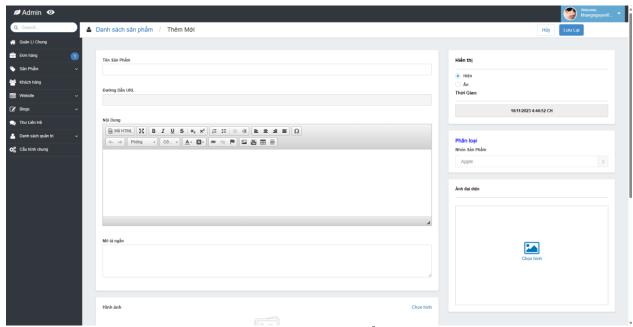


Hình 25. Chi tiết đơn hàng

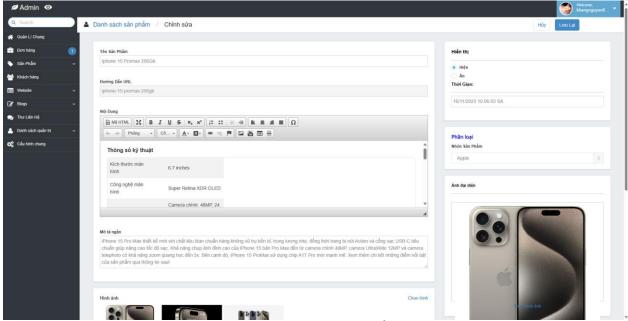
3.11. Quản lí sản phẩm |Admin.



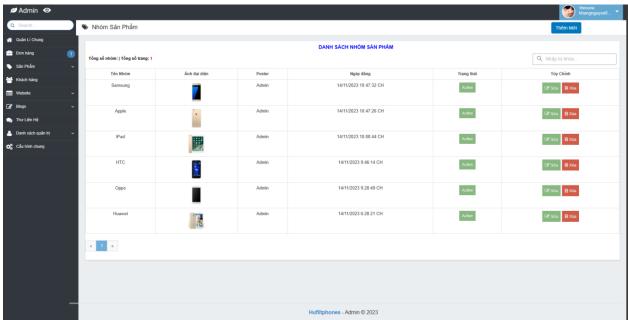
Hình 26. Quản lí sản phẩm



Hình 27. Thêm sản phẩm

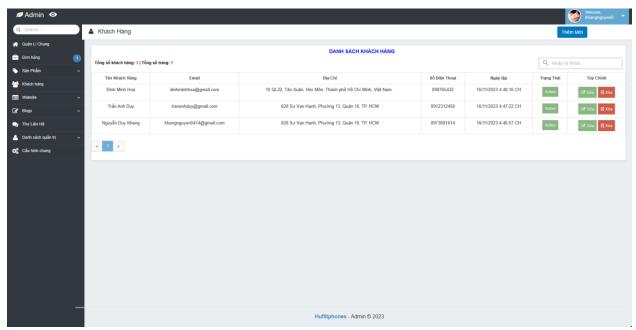


Hình 28. Sửa sản phẩm

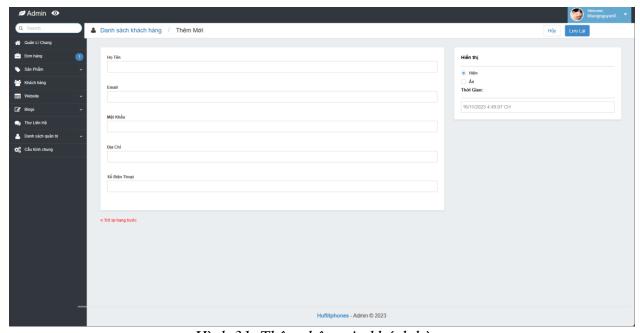


Hình 29. Nhóm sản phẩm

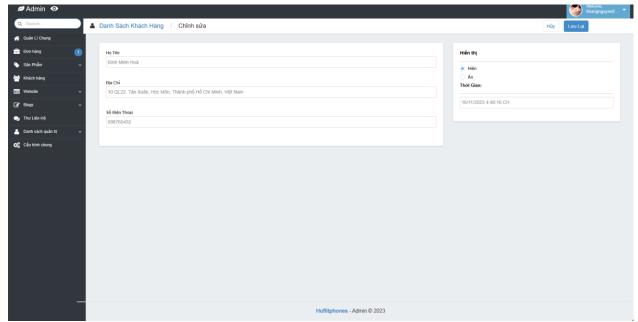
3.12. Quản lí khách hàng |Admin.



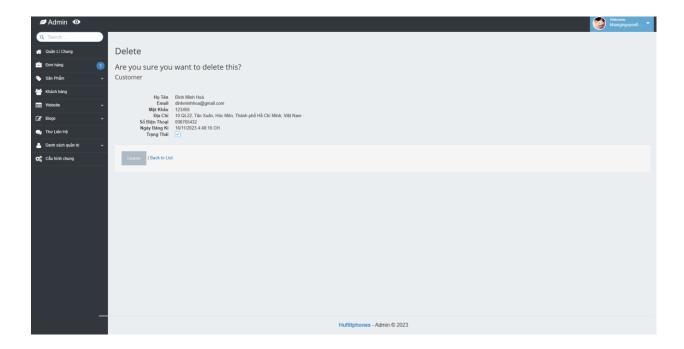
Hình 30. Quản lí thông tin khách hàng



Hình 31. Thêm thông tin khách hàng

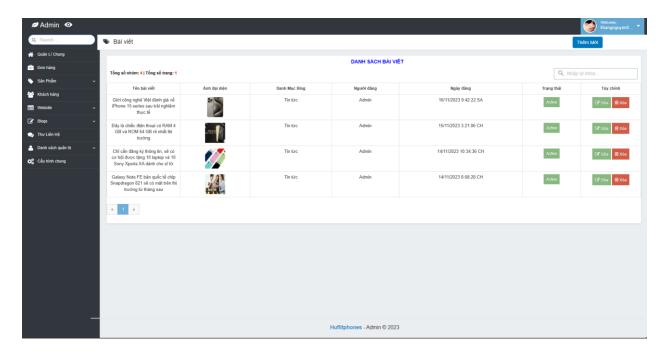


Hình 32. Sửa thông tin khách hàng

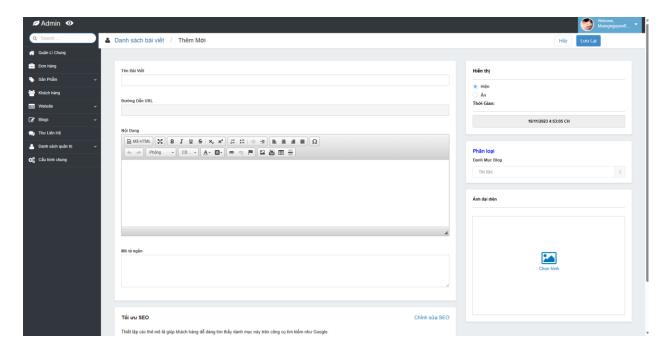


Hình 33. Xoá khách hàng

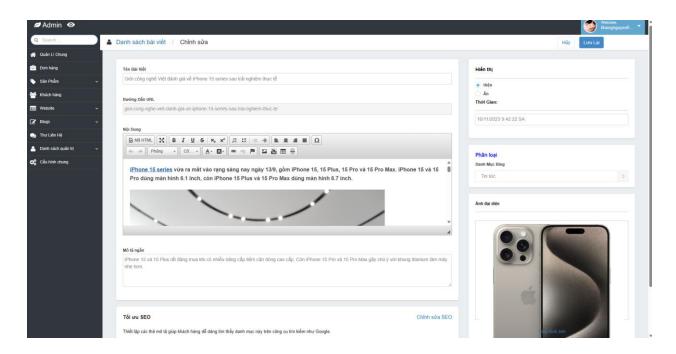
3.13. Quản lí bài viết |Admin.



Hình 34. Quản lí bài viết

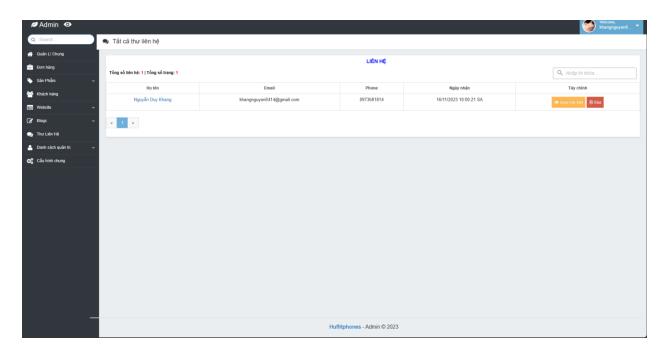


Hình 35. Thêm bài viết mới

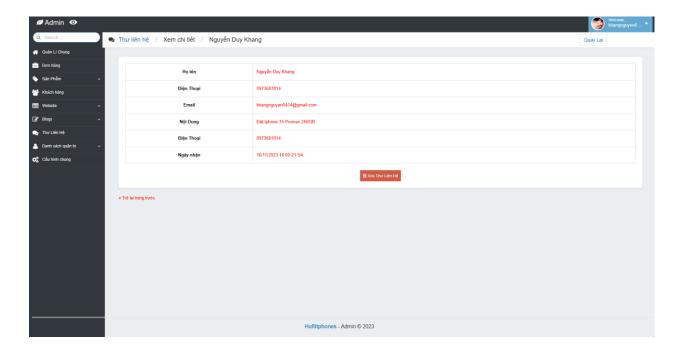


Hình 36. Sửa bài viết

3.14. Quản lí liên hệ của khách hàng |Admin.

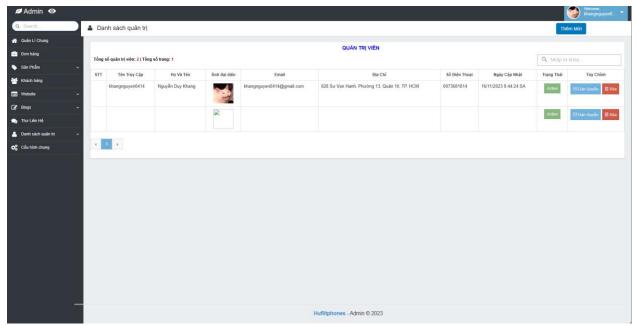


Hình 37. Quản lí thông tin liên hệ của khách hàng

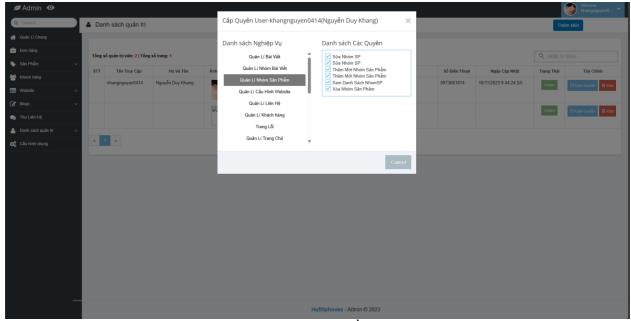


Hình 38. Xem chi tiết liên hệ

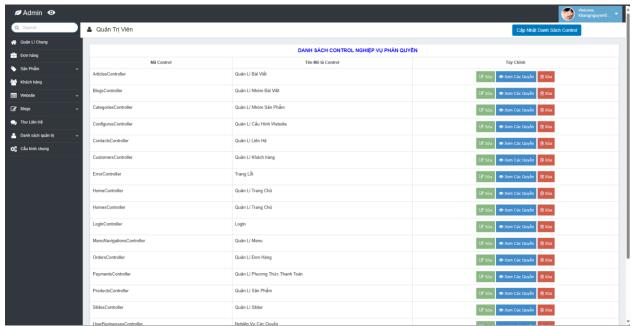
3.15. Quản lí Admin và phân quyền.



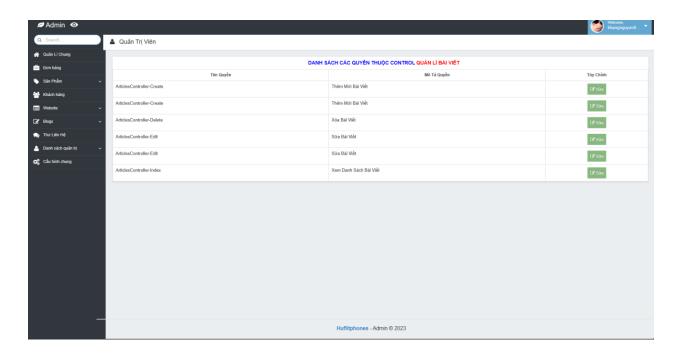
Hình 39. Quản lí tài khoản admin



Hình 40. Phân quyền admin

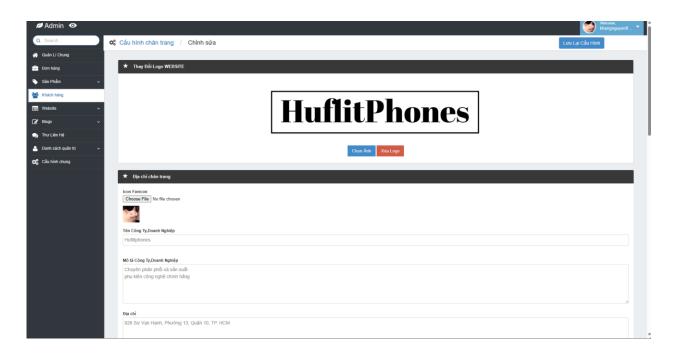


Hình 41. Quản lí quyền admin



Hình 42. Quản lí control

3.16. Quản lí cấu hình chung của trang web.



Hình 43. Quản lí cấu hình chung

Chương 4: KẾT LUẬN

4.1. Các tính năng hoàn thành.

*Website được tạo từ ASP MVC5 công nghệ website sử dụng:

- Bootstrap 3
- Sass Less
- AJAX
- JQUERY

* GIAO DIỆN QUẨN TRỊ ADMIN

- Giao diện admin chuẩn đẹp mắt full tính năng quản trị
- Quản lí thống kê bài viết, sản phẩm
- Phân quyền gán quyền người dùng
- Quản lí sản phẩm, bài viết
- Quản lí menu navigation, banner
- Quản lí trang chủ hoàn toàn có thể thay đổi nội dung bài viết theo ý muốn
- Quản lí đơn hàng chi tiết, in hoá đơn
- Tìm kiếm lọc sản phẩm quản lí dễ dàng thuận tiện
- Tạo thông tin khách hang khi mua trưc tiếp

*GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG

- Giao diện đẹp dễ nhìn
- Sử dụng animation linh động
- Xem nhanh sản phẩm
- Giỏ hàng
- Thanh toán đơn hàng
- Giao diện chi tiết sản phẩm linh hoạt click zoom xem hình sản phẩm
- Search thông minh
- Tính mức giảm giá theo phần tram
- Phân loại sản phẩm
- Trang tin tức
- Trang liên hệ

4.2. Các tính năng chưa hoàn thành.

- Đăng ký/đăng nhập tài khoản online của khách hàng
- Chức năng bình luận và đánh giá
- Lọc sản phẩm theo nhiều tiêu chí khác nhau
- Thanh toán bằng thẻ ngân hàng hoặc ví điện tử
- Thống kê doanh thu trong trang admin
- So sánh các sản phẩm

4.3. Các tính năng cần phát triển.

- Tài khoản người dung online
- Thanh toán bằng phương thức thẻ hoặc ví điện tử
- Nâng cấp giao diện
- Huỷ đơn hàng

4.4. Phân công.

STT	MSSV	Họ và tên	Nội dung thực hiện	Trưởng nhóm (Đánh dấu X)
1	21DH110772	Nguyễn Duy Khang	-Giới thiệu Chung -Tạo dữ liệu -Activity diagram -Trang admin -Chức năng thanh toán -Chức năng thêm giỏ hàng -Chức năng tìm kiếm -Phân tích hệ thống -Giao diện trang chủ	X
2	21DH110264	Bùi Khánh Duy	-Ma trận actors và usecase -ERD -Trang admin -Đặc tả -Trang sản phẩm	
3	21DH112837	Nguyễn Nhật Quang	-Đặc tả -Danh sách sản phẩm -Phân loại sản phẩm -Xem chi tiết sản phẩm -Trang admin	

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Tài liệu hướng dẫn môn học đồ án phần mềm
– Trường ĐH Ngoại Ngữ Tin Học TP.HCM
- 2. https://www.w3schools.com
- 3. https://fptshop.com.vn
- 4. https://howkteam.vn
- 5. https://coolors.co (màu sắc)